TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP KỸ THUẬT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA CHÍNH TRỊ VÀ LUẬT

Ngành đào tạo: LUẬT
Trình độ đào tạo: Đại học
Chương trình đào tạo: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Xây dựng văn bản pháp luật

Mã học phần: LDRT229039

2. Tên Tiếng Anh: Legislative Drafting

3. Số tín chỉ: 2 tín chỉ (2/0/4) (2 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm, 4 tín chỉ tự học)

4. Tổng số tiết giảng dạy trên lớp: 30 tiết

5. Giảng viên phụ trách học phần

a) Giảng viên phụ trách chính: PGS.TS. Vũ Đức Trung

b) Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: ThS. Lê Linh Nhân, TS. Vũ Văn Sỹ

6. Điều kiện tham gia học tập học phần:

a) Học phần tiên quyết: Không

b) Học phần trước: Luật Hành chính

7. Mục tiêu học phần:

Học phần giúp sinh viên trang bị kiến thức cơ bản và có hệ thống về xây dựng văn bản pháp luật, bao gồm khái niệm, đặc điểm, vai trò, phân loại, thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành, hiệu lực và nguyên tắc áp dụng văn bản pháp luật; đồng thời rèn luyện kỹ năng soạn thảo, trình bày, sử dụng ngôn ngữ pháp lý, kiểm tra và xử lý các loại văn bản như văn bản quy phạm pháp luật, văn bản áp dụng quy phạm pháp luật và văn bản hành chính. Qua đó, học phần góp phần hỗ trợ người học đạt được các chuẩn đầu ra quan trọng của chương trình đào tạo, bao gồm: chuẩn đầu ra về khả năng tổng hợp và vận dụng kiến thức pháp luật vào hoạt động xây dựng và soạn thảo văn bản pháp luật; chuẩn đầu ra về kỹ năng nghề nghiệp; và chuẩn đầu ra về trách nhiệm nghề nghiệp và đạo đức nghề, tạo nền tảng cần thiết để sinh viên sẵn sàng tham gia các hoạt động thực tiễn pháp lý tại cơ quan nhà nước, tổ chức và doanh nghiệp.

8. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

CLOs	**Mô tả** *(Sau khi học xong học phần này, người học có thể)*	**PLOs/ PI(s)**	**TĐNL**
CLO1	Vận dụng được kiến thức lý luận và pháp luật hiện hành về xây dựng văn bản pháp luật để nhận diện, phân tích và đánh giá chất lượng văn bản pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam.	PI2.2	4
CLO2	Áp dụng được các kỹ năng thu thập, phân tích, tổng hợp và đánh giá thông tin pháp lý từ văn bản pháp luật và tình	PI4.1	4

CLOs	Mô tả *(Sau khi học xong học phần này, người học có thể)*	PLOs/ PI(s)	TĐNL
	huống thực tiễn nhằm phục vụ hoạt động xây dựng, kiểm tra và xử lý văn bản pháp luật.		
CLO3	Soạn thảo được văn bản pháp luật (văn bản quy phạm pháp luật và văn bản áp dụng pháp luật) bảo đảm đúng thẩm quyền, hình thức, nội dung và kỹ thuật soạn thảo.	PI5.2	4
CLO4	Tuân thủ và vận dụng các nguyên tắc, yêu cầu về tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất và tính khả thi của văn bản pháp luật, thể hiện thái độ làm việc cẩn trọng, khách quan và có trách nhiệm trong hoạt động xây dựng văn bản pháp luật.	PI8.2	4

9. Nội dung chi tiết học phần

<Kế hoạch giảng dạy chi tiết, tương ứng với các thông tin sẽ dùng để cập nhật cho ePortfolio>

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
1-4 5-7	**CHƯƠNG 1: KHÁI QUÁT VỀ VĂN BẢN PHÁP LUẬT (7/0/14)**				
	***A. Nội dung dạy học trên lớp*: (7)** 1.1. Khái niệm văn bản pháp luật 1.2. Hệ thống văn bản pháp luật 1.3. Hiệu lực của văn bản pháp luật 1.4. Nguyên tắc áp dụng văn bản pháp luật 1.5. Tiêu chí đánh giá chất lượng văn bản pháp luật	CLO1 CLO2 CLO4	4 4 4	Thuyết trình, Đàm thoại, Học tập theo nhóm	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc bài tập vận dụng.
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà (14) - Phân loại văn bản pháp luật - Phân tích hiệu lực của một số văn bản pháp luật cụ thể (theo thời gian, không gian và đối tượng áp dụng). - Vận dụng các nguyên tắc áp dụng văn bản pháp luật để xác định văn bản được áp dụng trong một số tình huống giả định. - Đánh giá sơ bộ chất lượng của một số văn bản pháp luật dựa trên các tiêu chí đã học.				Báo cáo
8-12	**CHƯƠNG 2: KỸ THUẬT XÂY DỰNG VĂN BẢN PHÁP LUẬT (5/0/10)**				
	***A. Nội dung dạy học trên lớp* (5)**	CLO1 CLO2	4 4	Thuyết trình,	Câu hỏi giải

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
	2.1. Ngôn ngữ, văn phong trong văn bản pháp luật 2.2. Hình thức văn bản pháp luật 2.3. Nội dung văn bản pháp luật	CLO4	4	Đàm thoại, Học tập theo nhóm	thích/chứng minh.
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà (10) - Phân tích một số văn bản pháp luật để nhận diện cách sử dụng thuật ngữ pháp lý, câu văn pháp luật và các lỗi ngôn ngữ thường gặp. - Phân tích bố cục và kết cấu nội dung của một văn bản pháp luật cụ thể; nhận diện kỹ thuật xây dựng nội dung, quy định quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm pháp lý. - Thực hành nhận diện và đánh giá các lỗi về ngôn ngữ, hình thức và nội dung trong một số văn bản pháp luật được cung cấp.				Báo cáo
13-16 17-20	**CHƯƠNG 3: QUY TRÌNH XÂY DỰNG VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG VĂN BẢN PHÁP LUẬT (8/0/16)**				
	A. Nội dung dạy học trên lớp (8) 3.1. Quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật 3.2. Quy trình xây dựng văn bản áp dụng pháp luật 3.3. Kiểm tra văn bản pháp luật 3.4. Rà soát văn bản pháp luật 3.5. Xử lý văn bản pháp luật	CLO1 CLO2 CLO4	4 4 4	Thuyết trình, Đàm thoại, Thảo luận Học tập theo nhóm	Câu hỏi giải thích/chứng minh.
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà (16) - Phân tích sự khác biệt giữa quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và quy trình xây dựng văn bản áp dụng pháp luật. - Tìm hiểu nội dung, thẩm quyền và ý nghĩa của hoạt động kiểm tra và rà soát văn bản pháp luật trong việc bảo đảm chất lượng văn bản. - Nghiên cứu các hình thức và biện pháp xử lý văn bản pháp luật trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp.				Báo cáo

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
	- Vận dụng quy định pháp luật để phân tích một số tình huống thực tiễn liên quan đến xây dựng, kiểm tra và xử lý văn bản pháp luật.				
21-25	**CHƯƠNG 4: KỸ NĂNG SOẠN THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT (5/0/10)**				
	A. Nội dung dạy học trên lớp (5) 4.1. Đặc điểm, vai trò và các yêu cầu về nội dung, hình thức đối với văn bản quy phạm pháp luật 4.2. Yêu cầu về nội dung và hình thức của văn bản quy phạm pháp luật 4.3. Soạn thảo một số văn bản quy phạm pháp luật điển hình	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	4 4 4 4	Thuyết trình, Đàm thoại, Học tập theo nhóm	Câu hỏi giải thích/chứng minh. Viết tự luận.
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà: (10) - Tìm hiểu thực tiễn áp dụng các yêu cầu về nội dung và hình thức của văn bản quy phạm pháp luật thông qua việc phân tích một số văn bản đang có hiệu lực. - Thực hành xây dựng đề cương hoặc soạn thảo dự thảo một số văn bản quy phạm pháp luật điển hình theo tình huống giả định.				Báo cáo/soạn thảo.
26-30	**CHƯƠNG 5: KỸ NĂNG SOẠN THẢO VĂN BẢN ÁP DỤNG PHÁP LUẬT (5/0/10)**				
	A. Nội dung dạy học trên lớp (5) 5.1. Đặc điểm, giá trị pháp lý và các yêu cầu về nội dung, hình thức của văn bản áp dụng pháp luật 5.2. Yêu cầu về nội dung và hình thức của văn bản áp dụng pháp luật 5.3. Soạn thảo một số văn bản áp dụng pháp luật	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	4 4 4 4	Thuyết trình, Đàm thoại, Học tập theo nhóm	Câu hỏi giải thích/chứng minh. Viết tự luận.

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà: (10) - Phân tích một số văn bản áp dụng pháp luật cụ thể để làm rõ giá trị pháp lý và việc đáp ứng các yêu cầu về nội dung, hình thức trong thực tiễn áp dụng. - Đối chiếu các yêu cầu về nội dung và hình thức của văn bản áp dụng pháp luật với các văn bản đang được sử dụng để nhận diện những hạn chế, sai sót thường gặp. - Thực hành xây dựng đề cương hoặc soạn thảo dự thảo một số văn bản áp dụng pháp luật theo tình huống giả định.				Báo cáo/soạn thảo.

10. Ma trận tương quan giữa phương pháp dạy học và phương pháp kiểm tra - đánh giá

Chuẩn đầu ra học phần ***Phương pháp dạy học***	***CLO1***	***CLO2***	***CLO3***	***CLO4***
Thuyết trình	Câu hỏi giải thích/chứng minh.	Câu hỏi giải thích/chứng minh.	Tự luận.	Câu hỏi giải thích/chứng minh.
Đàm thoại	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc bài tập vận dụng.	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc bài tập vận dụng.	Viết tự luận.	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc bài tập vận dụng.
Học tập theo nhóm	Báo cáo	Báo cáo	Báo cáo/soạn thảo.	Báo cáo.

11. Kế hoạch đánh giá kết quả học tập

- Thang điểm: 10

- Quy định về đánh giá kết quả học tập:

+ Theo Điều 11, Quyết định số 3811/QĐ-ĐHSPKT ngày 31/12/2024 của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHSPKT TPHCM) về Quy chế đào tạo trình độ đại học.

+ Theo Điều 19, Quyết định số 2378/QĐ-ĐHSPKT ngày 24/8/2022 của Trường ĐHSPKT TPHCM về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ.

+ Theo Điều 17, Quyết định số 294/QĐ-ĐHSPKT ngày 25/01/2024 của Trường ĐHSPKT TPHCM về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ.

- Kế hoạch kiểm tra - đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						**50**
Lần 1	Nội dung chương 1-3	CLO1 CLO2 CLO4	4 4 4	Thuyết trình.	Rubric	25
Lần 2	Nội dung chương 4-5	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	4 4 4 4	Báo cáo/soạn thảo.	Rubric	*25*
Đánh giá cuối kỳ (Hình thức: Tự luận, Trắc nghiệm, Vấn đáp, Tiểu luận...)						**50**
	Bao quát tất cả các nội dung của môn học	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	4 4 4 4	Tự luận	Thang điểm	*50*

12. Tài liệu học tập

- Giáo trình chính:

+ Trường Đại học Luật Hà Nội(2024*), Giáo trình xây dựng văn bản pháp luật*, Nxb.Tư pháp, Hà Nội

- Tài liệu tham khảo:

+ Đại học Luật Hà Nội (2025), *Giáo trình kỹ thuật soạn thảo văn bản hành chính thông dụng,* Nxb.Tư pháp, Hà Nội

13. Đạo đức khoa học và quyền tác giả

a) Đạo đức khoa học

Người học phải tuân thủ nghiêm quy định về đạo đức trong nghiên cứu khoa học (Quyết định số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022 của Trường ĐHSPKT TPHCM về việc ban hành quy định về đạo đức trong nghiên cứu khoa học, kiểu trích dẫn tài liệu tham khảo và chống đạo văn sản phẩm học thuật) và các quy định hiện hành [1]. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học sẽ được xử lý theo quy định.

b) Quyền tác giả

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ (theo Quyết định số 1402/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/5/2025 của Trường ĐHSPKT TPHCM

[1] [2] Trường hợp các văn bản viện dẫn được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các văn bản tại thời điểm đó.

về việc ban hành quy định hoạt động khoa học và công nghệ) và các quy định hiện hành [2]. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

14. Ngày phê duyệt lần đầu: *<ngày/tháng/năm>*

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa	Trưởng Bộ môn	Nhóm biên soạn
TS. Nguyễn Thị Phượng	**TS. Nguyễn Thị Tuyết Nga**	**ThS. Lê Linh Nhân**

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội dung cập nhật Đề cương chi tiết lần 1: *<ngày/tháng/năm>*	*<Người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>*
Nội dung cập nhật Đề cương chi tiết lần 2: *<ngày/tháng/năm>*	Tổ trưởng Bộ môn: *<Đã đọc và thông qua>*

[2]